

## 11. Miệng mắt méo lệch

Miệng mắt méo lệch gọi là "liệt mặt", "thần kinh mặt tê bại". Phong hàn thấp gây ra liệt mặt, thường phát sinh sau một đêm bị nhiễm lạnh hoặc bị ẩm thấp, ngày thứ hai mới phát hiện ra. Một bên mí mắt không thể nhắm được, chảy nước mắt, không thể chau mày, nếp nhăn ở trước trán mất đi, cơ bên mặt bị liệt nhẽo ra, cảm thấy vướng, góc mép trễ xuống và lệch về bên lành, có thuyết gọi là "lậu phong" vì miệng chảy nước dãi, đồ ăn lưu ở bên má có bệnh.

**Cách chữa:** Lấy huyết Địa thương thấu Giáp xa, Tứ bạch, Dương bạch, Hợp cốc.

Dùng hào kim châm Địa thương, Giáp xa. Huyết Tứ bạch châm dưới da từ trên xuống. Dương bạch châm thấu Ngự yêu. Đều dùng thủ pháp bình bổ, bình tả. Hợp cốc dùng tả pháp. Mỗi ngày hoặc cách ngày châm một lần.

Những người bệnh khó kéo về cân được, có thể gia thêm Địa thương thấu Nhân trung, hoặc Địa thương thấu Thừa tương ở bên không méo có thể thu được hiệu quả. Bị gió lạnh thì gia cứu hoặc chườm nóng.

### Gia giảm:

- Chảy nước mắt thì gia huyết *Tình minh*.
- Khó nhai đồ ăn thì gia huyết *Hạ quan*.
- Mắt khó nhắm thì gia *Dương bạch* thấu *Ngự yêu*.

**Giải nghĩa của phương:** Phương này chủ yếu là khử phong để dễ thông kinh khí. Dùng *Địa thương*, *Giáp xa*, *Tứ bạch*, *Dương bạch* để điều kinh khí ở mặt, phối *Hợp cốc* để điều kinh khí ở kinh gốc ấy. Kinh khí dễ thông mà phong tự mất. Nếu bị gió nhẹ gây ra thì dùng giải cứu chườm nóng để ôn kinh, tán hàn<sup>(\*)</sup> làm cho khí huyết dễ thông, gân mạch được nuôi dưỡng. *Tình minh*, *Hạ quan*, *Dương bạch* thấu *Ngự yêu* đều là đối chứng cục bộ mà lấy huyết.

<sup>(\*)</sup> Ôn kinh tán hàn: Ấm kinh mạch, tán khí lạnh.